

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 65153/CT-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Tổng Công ty Dược Việt Nam - Công ty Cổ phần
Địa chỉ: Số 12 phố Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội
MST: 0100109385

Trả lời công văn số 525/TCTD-TCKT đề ngày 30/8/2017 của Tổng Công ty Dược Việt Nam - Công ty Cổ phần về thuế TNCN, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm g Khoản 4 Điều 10 Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, quy định về xử lý tài chính thời điểm doanh nghiệp cổ phần hóa chính thức chuyển thành công ty cổ phần như sau:

“g) Trường hợp thời gian tính từ ngày hết hạn nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần đến thời điểm công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp kéo dài trên 3 tháng thì doanh nghiệp được tính chi phí lãi vay để chi trả cho các nhà đầu tư theo nguyên tắc:

- Chỉ tính lãi từ tháng thứ tư trở đi trên tổng mệnh giá của số cổ phần được mua. Đối với cổ phần người lao động mua cổ phần ưu đãi giảm giá, nếu giá mua cổ phần ưu đãi dưới mệnh giá thì chỉ được tính lãi trên số tiền thực nộp.

- Tỷ lệ trả lãi không vượt quá lãi suất vay ngắn hạn cùng kỳ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp cổ phần hóa đang mở tài khoản tại thời điểm tính lãi

- Số tiền trả lãi cho nhà đầu tư doanh nghiệp cổ phần hóa được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh nhưng phải đảm bảo không vượt quá số tiền phải trả theo quy định và doanh nghiệp cổ phần hóa không bị lỗ khi lập báo cáo tài chính để bàn giao sang công ty cổ phần.”

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân, hướng dẫn về các khoản thu nhập chịu thuế như sau:

“Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

Theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP, các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

...

3. Thu nhập từ đầu tư vốn

Thu nhập từ đầu tư vốn là khoản thu nhập cá nhân nhận được dưới các hình thức:

a) Tiền lãi nhận được từ việc cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh, nhóm cá nhân kinh doanh vay theo hợp đồng vay hoặc thỏa thuận vay, trừ lãi tiền gửi nhận được từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo hướng dẫn tại tiết g.1, điểm g, khoản 1, Điều 3 Thông tư này.

b) Cổ tức nhận được từ góp vốn mua cổ phần.

c) Lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh và các hình thức kinh doanh khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã; lợi tức nhận được do tham gia góp vốn thành lập tổ chức tín dụng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng; góp vốn vào Quỹ đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Không tính vào thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn đối với lợi tức của doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ.

(Được sửa đổi theo khoản 6 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC)

d) Phần tăng thêm của giá trị vốn góp nhận được khi giải thể doanh nghiệp, chuyển đổi mô hình hoạt động, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp hoặc khi rút vốn.

đ) Thu nhập nhận được từ lãi trái phiếu, tín phiếu và các giấy tờ có giá khác do các tổ chức trong nước phát hành, trừ thu nhập theo hướng dẫn tại tiết g.1 và g.3, điểm g, khoản 1, Điều 3 Thông tư này.

e) Các khoản thu nhập nhận được từ đầu tư vốn dưới các hình thức khác kể cả trường hợp góp vốn đầu tư bằng hiện vật, bằng danh tiếng, bằng quyền sử dụng đất, bằng phát minh, sáng chế.”

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp Tổng Công ty Dược Việt Nam chuyển đổi từ Công ty TNHH Nhà nước MTV sang Tổng Công ty Dược Việt Nam - Công ty Cổ phần mà thời gian tính từ ngày hết hạn nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần đến thời điểm công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp kéo dài trên 3 tháng thì Công ty được tính chi phí lãi vay để chi trả cho các nhà đầu tư theo hướng dẫn tại Điểm g Khoản 4 Điều 10 Thông tư 127/2014/TT-BTC nêu trên. Khoản lãi vay các nhà đầu tư nhận được thuộc các khoản thu nhập chịu thuế TNCN theo hướng dẫn tại Điểm 3 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc Tổng Công ty Dược Việt Nam - Công ty Cổ phần liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 3 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Tổng Công ty Dược Việt Nam - Công ty Cổ phần biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT3;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng TNCN;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Mai Sơn

